

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: 31/2020/HSST

Ngày 22/6/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: *Bà Đào Thị Bích Ngọc*

Các Hội thẩm nhân dân: 1. *Ông Hà Quang Phương.*

2. *Bà Trần Thị Sáu.*

- **Thư ký phiên tòa:** *Ông Dương Văn Tiến*, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:** *Ông Nguyễn Việt Hưng*, Kiểm sát viên VKSND huyện C.

Ngày 22 tháng 6 N1 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2020/TLST - HS ngày 30/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/QĐXXST-HS ngày 19/5/2020 đối với các bị cáo:

- **Dương Thị Thu H** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1980, tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Bố: Dương Ngọc L, sinh năm 1956; Mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm 1957; Chồng: Nguyễn Kiên C1, sinh năm 1975 (đã ly hôn); Con: chưa có.

- Tiền án: Bản án số: 29/2016/HSST ngày 11/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. (*Có mặt tại phiên tòa*).

- **Hà Văn T1** (Tên gọi khác: Hà Đức T1), sinh năm 1981, tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn Đ1, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Bố: Hà Phú Y (đã chết); Mẹ: Mai Thị T2, sinh năm 1950; Vợ: Lương Thị N1, sinh năm 1976; Con: có 01 con sinh năm 2014.

- Tiền án: Bản án số 49/2017/HSST ngày 15/9/2017 của TAND huyện C xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Bản án số 06/2012/HSST ngày 23/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *(Có mặt tại phiên tòa).*

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hà Văn Đ2; sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn N2, xã Y2, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 10/01/2020, H từ nhà đi xe ô tô khách đi thành phố T3, tỉnh Thái Nguyên chơi. Đến 16 giờ cùng ngày, H đến bến xe khách thành phố T3, tỉnh Thái Nguyên để đi xe ô tô khách về nhà, tại đây H gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi H có mua Heroine không. H nảy sinh ý định mua Heroine về bán kiếm lời. Nên H mua với người đàn ông đó 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu vàng, bên trong có 02 gói nhỏ đều gói bằng nilon màu trắng, tiếp theo là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ với giá 200.000 đồng. H cầm gói Heroine cất giấu vào túi áo đang mặc rồi đi xe ô tô khách về nhà.

Khoảng 16 giờ, ngày 11/01/2020, H đang ở nhà thì Hà Đức T1 gọi điện thoại hỏi “chị để em 02 con năm trăm” H hiểu ý T1 hỏi mua 02 gói Heroine với giá 500.000đ H trả lời “Biết thế” sau đó T1 tiếp tục nhắn tin cho H với nội dung “chị cầm cho em hai con lên luôn nhé” ý T1 nói H cầm 02 gói Heroine đi bán cho T1 tại quán bán nước của T1 tại trước cửa bưu điện Đàm Hồng, xã N, huyện C. Khoảng 10 phút sau H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22F1-300.14 (xe của Hà Văn Đ2, trú tại thôn N2, xã Y2, huyện C) mang theo gói Heroine H mua ngày 10/01/2020 đến bán cho T1. Đến quán của T1, H dựng xe ở cạnh đường rồi cầm gói Heroine đưa cho T1, T1 cầm lấy gói Heroine cất giấu vào túi quần đang mặc và lấy 500.000đ ra đưa cho H thì bị Công an huyện C phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 20 giờ 00 phút ngày 11/01/2020 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang đối với Hà Văn T1, kết quả (+) Dương tính. Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 20 giờ 20 phút ngày 12/01/2020 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang đối với Dương Thị Thu H, kết quả (-) Dương tính.

Tại kết luận giám định số 105/GĐKTHS ngày 14/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu

giữ của Hà Văn T1 là chất ma túy loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,216g (*Không phải hai mươi sáu gam*).

Tại phiên tòa các bị cáo Dương Thị Thu H, Hà Văn T1 tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra chỉ cho bị cáo Dương Thị Thu H mượn xe mô tô, không biết bị cáo mua bán ma túy và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản Cáo trạng số 27CT-VKSCH ngày 29/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố Dương Thị Thu H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố Hà Văn T1 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Thị Thu H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", Hà Văn T1 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Thị Thu H từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn T1 từ 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Dương Thị Thu H, Hà Văn T1, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Dương Thị Thu H, Hà Văn T1 giám định ngày 12/01/2020.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Itel của Dương Thị Thu H; 01 điện thoại động nhãn hiệu Masstel và số tiền 500.000đ của Hà Văn T1 do sử dụng vào mục đích phạm tội.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 22F1-300.14, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hà Văn Đ2, ngày 11/3/2020 xử lý vật chứng đã trả lại xe mô tô cùng đăng ký xe cho chủ sở hữu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục thu giữ, xử lý vật chứng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội các của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Dương Thị Thu H, Hà Văn T1 khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ phút ngày 11/01/2020, tại Thôn Đ1, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, Dương Thị Thu H có hành vi Bán trái phép 01 gói Heroine cho Hà Văn T1 với giá 500.000đ. Hà Văn T1 đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (là Heroine) có khối lượng 0,216g (không phẩy hai trăm mười sáu gam), nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Dương Thị Thu H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Hà Văn T1 đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bản thân các bị cáo đã từng bị xét xử về tội liên quan đến ma túy, các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội liên quan đến ma túy với lỗi cố ý. Vì vậy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo

trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo Dương Thị Thu H đã bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 29/2016/HSST ngày 11/3/2016; Bị cáo Hà Văn T1 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 49/2017/HSST ngày 15/9/2017, các bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Về nhân thân bị cáo Hà Văn T1 đã bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 06/2012/HSST ngày 23/3/2012 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo. Bị cáo Hà Văn T1 có bố là ông Hà Phúc Y được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba và mẹ là bà Mai Thị T2 được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quyên định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo T1.

Trong vụ án này bị cáo Dương Thị Thu H bán một lần ma túy cho bị cáo Hà Văn T1, có một tình tiết giảm nhẹ, một tình tiết tăng nặng; bị cáo Hà Văn T1 tàng trữ lượng ma túy gần mức thấp nhất của quyên định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có hai tình tiết giảm nhẹ, một tình tiết tăng nặng nên đủ căn cứ xử phạt bị cáo hình phạt tù như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Dương Thị Thu H phạm tội có tính chất vụ lợi nhưng hiện đang ở nhờ nhà bố mẹ, bị cáo Hà Văn T1 phạm tội không có tính chất vụ lợi, bản thân các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Dương Thị Thu H, Hà Văn T1, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Dương Thị Thu H, Hà Văn T1 giám định ngày 12/01/2020.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Itel của Dương Thị Thu H, 01 điện thoại động nhãn hiệu Masstel và số tiền 500.000đ của Hà Văn T1 do sử dụng vào mục đích phạm tội.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 22F1-300.14, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hà Văn Đ2, ngày 11/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C xử lý vật chứng đã trả lại xe mô tô cùng đăng ký xe cho chủ sở hữu do Hà Văn Đ2 không biết bị cáo H mượn xe sử dụng vào mục đích phạm tội nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tại phiên tòa, Hà Văn Đ2 vắng mặt không có lý do và không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Tòa án sẽ xem xét trong vụ án khác khi Hà Văn Đ2 có yêu cầu và có căn cứ.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 136, điểm m khoản 2 Điều 61; điểm g khoản 1 Điều 65; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 N1 2016 của UBTVQH khóa 14.

[6] Vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Dương Thị Thu H quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét và xử lý. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hà Văn T1, công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Dương Thị Thu H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Hà Văn T1 (Tên gọi khác: Hà Đức T1) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Thu H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Bị cáo Hà Văn T1 (Tên gọi khác: Hà Đức T1) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/01/2020).

2. Về xử lý đồ vật, vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy sổ ma túy trong 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Dương Thị Thu H, Hà Văn T1, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Dương Thị Thu H, Hà Văn T1 giám định ngày 12/01/2020.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Itel của Dương Thị Thu H, 01 điện thoại động nhãn hiệu Masstel và số tiền 500.000đ của Hà Văn T1 do sử dụng vào mục đích phạm tội.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/4/2020 giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) hiện đang gửi tại tài khoản số 3591.0.1065091.000000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14:

Các bị cáo Dương Thị Thu H, Hà Văn T1 (Tên gọi khác: Hà Đức T1) mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; điểm g khoản 1 Điều 65; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2020), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Bích Ngọc

